

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/DS-ST
Ngày: 16/01/2023
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Điệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Hiền

2. Ông Nguyễn Hoàng Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Trung, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Vũ – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 166/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 7 năm 2022 về Tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 472/2022/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 359/2022/QĐST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần quốc tế V; trụ sở: tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2, Tòa nhà Siling Tower – 111A, Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Đinh Trung T, ông Danh Hoài H, ông Lê Quang Đ; chức vụ: Cán bộ Ngân hàng TMCP Quốc tế V; địa chỉ liên lạc: Tầng 6, Tòa nhà Paxsky, Số 26 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh (đại diện theo ủy quyền, giấy ủy quyền số 139038.22 ngày 14/12/2022). (Ông T và ông Đ vắng mặt, ông H có mặt)

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh ngày 21/10/1997; nơi cư trú: Số nhà 312, tổ 10, ấp Bình Hưng 2, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện cùng các tài liệu, chứng cứ kèm theo và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần quốc tế V trình bày:*

Ngày 19/3/2021, ông Nguyễn Văn H vay số tiền 700.000.000đồng (Bảy trăm triệu đồng) của Ngân hàng TMCP Quốc tế V do Ngân hàng TMCP Quốc tế V chi nhánh An Giang thực hiện ký hợp đồng, theo Hợp đồng tín dụng số 8358442.21 ngày 19/3/2021. Mục đích giải ngân: Thanh toán mua 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD RANGER. Thời hạn vay: 96 tháng, từ ngày tiếp theo ngày giải ngân đến ngày 20/3/2029; Lãi suất tại thời điểm giải ngân là 9,10%/tháng. Lãi suất này là lãi suất ưu đãi và chỉ được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản tín dụng. Hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở cộng biên độ 4,1%/năm. Trả khoản vay gốc vào ngày 20 hàng tháng, mỗi tháng trả 7.292.000đồng, kỳ trả đầu tiên vào ngày 20/4/2021, hoàn trả lãi: Vào ngày 20 hàng tháng, lần trả đầu tiên ngày 20/4/2021. Trả phí theo quy định của Ngân hàng TMCP Quốc tế V từng thời kỳ; Lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn. Ngân hàng TMCP Quốc tế V đã giải ngân số tiền 700.000.000đồng cho ông Nguyễn Văn H theo Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 835844.21 ngày 20/3/2021 của ông Nguyễn Văn H và phù hợp với Hợp đồng tín dụng số 8358442.21 ngày 19/3/2021. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Văn H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi phát sinh.

Tại Đơn khởi kiện ngày 15/4/2022, Ngân hàng thương mại cổ phần quốc tế V yêu cầu ông Nguyễn Văn H phải trả nợ gốc 641.664.000đồng, nợ lãi là 18.332.767đồng, nợ lãi quá hạn là 742.211đồng; tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 22/3/2022 cho đến khi ông Nguyễn Văn H thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ đã ký.

**Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Văn H vắng mặt, không cung cấp tài liệu, chứng cứ và ý kiến.*

* Tại phiên tòa:

-Ngân hàng TMCP Quốc tế V do ông Danh Hoài H đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngân hàng TMCP Quốc tế V yêu cầu ông Nguyễn Văn H phải trả cho Ngân hàng TMCP Quốc tế V số tiền 641.664.000đồng (Sáu trăm bốn mươi một triệu sáu trăm sáu mươi bốn nghìn đồng) nợ gốc, 36.343.121đồng (Ba mươi sáu triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn một trăm hai mươi một đồng) lãi trong hạn (tính đến ngày 20/6/2022), 71.095.492đồng (Bảy mươi một triệu không trăm chín mươi lăm nghìn bốn trăm chín mươi hai đồng) lãi quá hạn (tính từ ngày 21/6/2022 đến ngày 16/01/2023); yêu cầu ông Nguyễn Văn H phải tiếp tục trả lãi quá hạn trên số tiền nợ gốc từ ngày 17/01/2023 đến khi hành án xong theo mức lãi suất quá hạn thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 8358442.21 ngày 19/3/2021 và Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 835844.21 ngày 20/3/2021.

Ông Nguyễn Văn H có thể chấp 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD RANGER, số khung: MNCUMFF60MW136927, số máy YN2QWM136927 để bảo đảm. Hiện nay, Ngân hàng TMCP Quốc tế V không giữ tài sản bảo đảm và chưa xử lý tài sản bảo đảm, không yêu cầu Tòa án xem xét về việc thế chấp tài sản bảo đảm.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú phát biểu:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Quốc tế V đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Bị đơn ông Nguyễn Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai là vi phạm nghĩa vụ.

Về nội dung: Ông Nguyễn Văn H có vay của Ngân hàng TMCP Quốc tế V số tiền 700.000.000đồng (Bảy trăm triệu đồng) theo Hợp đồng tín dụng số 8358442.21 ngày 19/3/2021 và Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 835844.21 ngày 20/3/2021. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Văn H vi phạm nghĩa vụ trả tiền vay theo hợp đồng. Ngân hàng TMCP Quốc tế V khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn H phải trả 641.664.000đồng nợ gốc, 36.343.121đồng lãi trong hạn, 71.095.000đồng lãi quá hạn và tiếp tục phải trả lãi quá hạn trên số tiền nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng kể từ ngày xét xử cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng

[1.1] Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn H trả tiền vay theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng nên đây là tranh chấp hợp dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại Hợp đồng tín dụng số 8358442.21 ngày 19/3/2021 và Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 835844.21 ngày 20/3/2021 thể hiện ông Nguyễn Văn H cư trú tại xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang. Ông Nguyễn Văn H đăng ký thường trú tại ấp Bình Hưng 2, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang. Ông Nguyễn Văn H không có thông báo về việc thay đổi nơi cư trú cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam nên Tòa án nhân dân huyện Châu Phú thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Bị đơn ông Nguyễn Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, không có yêu cầu phản tố. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[1.3] Bị đơn ông Nguyễn Văn H không đưa ra chứng cứ, ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện và chứng cứ do nguyên đơn Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam cung cấp nên Tòa án giải quyết vụ án theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[1.4] Tại Đơn khởi kiện ngày 15/4/2022, Ngân hàng thương mại cổ phần quốc tế V khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn H phải trả nợ gốc 641.664.000đồng, nợ lãi là 18.332.767đồng, nợ lãi quá hạn là 742.211đồng; tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 22/3/2022 cho đến khi ông Nguyễn Văn H thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ đã ký. Tại phiên tòa, Ngân hàng thương mại cổ phần quốc tế V yêu cầu ông Nguyễn Văn H phải trả cho Ngân

hàng thương mại cổ phần quốc tế V 641.664.000đồng nợ gốc, 36.343.121đồng lãi trong hạn, 71.095.000đồng lãi quá hạn. Vậy, Ngân hàng thương mại cổ phần quốc tế V bổ sung yêu cầu tiền lãi với số tiền cụ thể tính tới ngày xét xử là trong phạm vi khởi kiện nên được Hội đồng xét xử giải quyết trong vụ án.

[2] Về nội dung vụ án

[2.1] Tại Hợp đồng tín dụng số 8358442.21 ngày 19/3/2021 và Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 8358442.21 ngày 20/3/2021 thể hiện ông Nguyễn Văn H có vay 700.000.000đồng (Bảy trăm triệu đồng) của Ngân hàng TMCP Quốc tế V do Ngân hàng TMCP Quốc tế V chi nhánh An Giang thực hiện ký hợp đồng. Như vậy, giữa Ngân hàng TMCP Quốc tế V với ông Nguyễn Văn H có xác lập hợp đồng tín dụng để vay tiền.

[2.2] Hợp đồng tín dụng số 8358442.21 ngày 19/3/2021 và Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 8358442.21 ngày 20/3/2021 thỏa thuận thời hạn vay là 96 tháng từ ngày tiếp theo ngày giải ngân đến ngày 20/3/2029, vào ngày 20 hàng tháng, kỳ trả đầu tiên ngày 20/4/2021, số tiền nợ gốc trả mỗi kỳ là 7.292.000đồng. Ngân hàng TMCP Quốc tế V với ông Nguyễn Văn H có thỏa thuận Ngân hàng có quyền thu hồi nợ trước hạn khi ông Nguyễn Văn H vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi khi không trả đủ theo từng kỳ. Tính tới ngày 21/11/2021, ông Nguyễn Văn H còn nợ Ngân hàng TMCP Quốc tế V số tiền 641.664.000đồng nợ gốc. Từ ngày 21/11/2021, ông Nguyễn Văn H đã không thanh toán đủ tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng cho Ngân hàng TMCP Quốc tế V là vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Ngân hàng TMCP Quốc tế V đã thông báo chuyển nợ quá hạn toàn bộ dư nợ 641.664.000đồng từ ngày 20/6/2022. Căn cứ Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng và Hợp đồng tín dụng 8358442.21 ngày 19/3/2021, Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam có quyền thu hồi nợ trước hạn. Từ ngày 20/12/2021 đến nay, ông Nguyễn Văn H không thực hiện đủ nghĩa vụ trả tiền theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng cho Ngân hàng TMCP Quốc tế V. Ngân hàng TMCP Quốc tế V không chấp thuận cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho ông Nguyễn Văn H. Ông Nguyễn Văn H vi phạm nghĩa vụ trả tiền cho Ngân hàng TMCP Quốc tế V. Ngân hàng TMCP Quốc tế V yêu cầu ông Nguyễn Văn H trả 641.664.000đồng nợ gốc. Vì vậy, Ông Nguyễn Văn H phải trả cho Ngân hàng TMCP Quốc tế V 641.664.000đồng nợ gốc.

[2.3] Tại Hợp đồng tín dụng 8358442.21 ngày 19/3/2021 và Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 8358442.21 ngày 19/3/2021, Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam với ông Nguyễn Văn H thỏa thuận lãi suất tại thời điểm giải ngân là 9,1%/năm, lãi suất này là lãi suất ưu đãi và chỉ được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản tín dụng, hết thời hạn ưu đãi lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở cộng biên độ 4,1%/năm. Lãi suất quá hạn là 150% của lãi suất đang được áp dụng cho khoản tín dụng.

Khoản 4 Điều 13 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định khi đến hạn thanh toán mà khách hàng không trả hoặc trả không đầy đủ nợ gốc theo thỏa thuận thì khách hàng phải trả lãi trên nợ gốc theo lãi suất cho vay đã thỏa thuận tương ứng với thời hạn vay mà đến hạn chưa trả,

trường hợp khoản nợ vay bị chuyển nợ quá hạn, thì khách hàng phải trả lãi trên dư nợ gốc bị quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất áp dụng không vượt quá 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Ngân hàng TMCP Quốc tế V yêu cầu ông Nguyễn Văn H phải trả 36.343.121đồng lãi trong hạn (tính đến ngày 20/6/2022), 71.095.000đồng lãi quá hạn (tính từ ngày 21/6/2022 đến ngày 16/01/2023) và trả lãi quá hạn trên nợ gốc từ ngày 16/01/2023 đến khi thanh toán xong. Đến hạn thực hiện nghĩa vụ nhưng ông Nguyễn Văn H không trả đủ đầy tiền nợ gốc, tiền lãi trong hạn và tiền lãi quá hạn cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam. Căn cứ Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng và Điều 13 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Hội đồng xét xử buộc ông Nguyễn Văn H phải trả cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam 36.343.121đồng lãi trong hạn (tính đến ngày 20/6/2022), 71.095.000đồng lãi quá hạn (tính từ ngày 21/6/2022 đến ngày 16/01/2023), kể từ ngày 16/01/2023 ông Nguyễn Văn H còn tiếp tục trả phải trả lãi quá hạn trên dư nợ gốc bị quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả, mức lãi theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng 8358442.21 ngày 19/3/2021.

[3] Về án phí: Ông Nguyễn Văn H bị buộc phải trả tiền cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463 và Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng;

Căn cứ Điều 13 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, Chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam.

Buộc ông Nguyễn Văn H phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam số tiền 641.664.000đồng (Sáu trăm bốn mươi một triệu sáu trăm sáu mươi bốn nghìn đồng) nợ gốc, 36.343.121đồng lãi trong hạn (tính đến ngày 20/6/2022), 71.095.000đồng lãi quá hạn (tính từ ngày 21/6/2022 đến ngày 16/01/2023) theo Hợp đồng tín dụng số 8358442.21 ngày 19/3/2021 và Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 8358442.21 ngày 20/3/2021.

Kể từ ngày tiếp theo ngày 17/01/2023 cho đến khi thi hành án xong, ông Nguyễn Văn H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quá hạn các bên thỏa thuận tại Tọa Hội đồng tín dụng 8358442.21 ngày 19/3/2021 và Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 8358442.21 ngày 20/3/2021 ngày 19/3/2021 cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam

Về án phí:

Ông Nguyễn Văn H phải chịu 33.964.000đồng (Ba mươi ba triệu chín trăm sáu mươi bốn nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam không phải chịu án phí nên được hoàn lại 15.214.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005323 ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Thời hạn kháng cáo đối với bản án của các đương sự có mặt tại phiên tòa là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Phú;
- Chi cục THADS huyện Châu Phú;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Lưu VP; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TỌA**

Trần Ngọc Diệp